TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 18/03/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bá Khiên

Ông Lường Khắc Tiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 03 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn T, tên gọi khác: không, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1980 tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm R, xã Q (xã P cũ), huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bùi Văn A (đã chết) và bà Bùi Thị D, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Đinh Thị M, sinh năm 1982 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002 và con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt lần nào; bị cáo bị tạm giữ ngày 27/8/2019 và chuyển tạm giam ngày 05/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Bùi Văn B, tên gọi khác: không, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1991 tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm G, xã Q (xã P cũ), huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bùi Văn H, sinh năm 1971 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1992 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008 và con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt lần nào; bị cáo bị tạm

giữ ngày 27/8/2019 và chuyển tạm giam ngày 05/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm G, xã Q (xã P cũ), huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26/8/2019, Bùi Văn T gọi điện thoại rủ Bùi Văn B sáng ngày 27/8/2019 cùng đi lên huyện Mai Châu để mua ma túy về sử dụng, Bùi Văn B đồng ý. Khoảng hơn 09 giờ ngày 27/8/2019, Bùi Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28N1-284.23 đến nhà Bùi Văn T như đã hẹn, sau đó Bùi Văn T gọi điện thoại cho người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn T trước đó hỏi để hỏi mua 200.000 đồng ma túy, thì người đó trả lời có. Bùi Văn B điều khiển xe chở Bùi Văn T lên huyện Mai Châu đến khoảng hơn 10 giờ ngày 27/8/2019, khi đi đến gần ngã ba Tòng Đậu thì Bùi Văn T bảo Bùi Văn B dừng lại, Bùi Văn B quay đầu xe và dừng lại ở mép đường bên phải theo hướng Sơn La – Hà Nội. Tiếp đó Bùi Văn T gọi điện cho người đàn ông hẹn bán ma túy để thông báo Bùi Văn T đang ở trên quốc lộ 6, gần khu vực vườn chuối (là nơi mà Bùi Văn T Bùi Văn B đã từng mua ma túy với người đàn ông này), khoảng 10 phút sau thì người đàn ông đó một mình điều khiển xe mô tô đi theo hướng Sơn La – Hà Nội đến, đi qua chỗ Bùi Văn T và Bùi Văn B đang đứng chờ rồi quay lại, dừng xe ở mép đường phía đối diện Bùi Văn T và Bùi Văn B. Bùi Văn T đã mua 03 gói nhỏ heroin với giá 200.000 đồng. Nhận được ma túy, Bùi Văn T cầm trên tay, lên xe và Bùi Văn B điều khiển theo hướng Sơn La- Hà Nội, Sau đó Bùi Văn T đưa 03 gói ma túy vừa mua được cho Bùi Văn B cất giấu với ý định lên khu vực đỉnh đèo Thung Khe thì mang ra sử dụng. Khi đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Châu bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu đã tiến hành thu giữ đối với vụ án gồm: 03 gói nhỏ, trong đó có 02 gói được gói bằng giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng và 01 gói bằng giấy màu vàng - trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô BKS 28N1-284.23; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 016809, họ tên chủ xe, Bùi Văn Quý, Địa chỉ: X Trào, Văn Sơn, Lạc Sơn, Hòa Bình; 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn B; 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen - trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc đồng hồ thông minh đeo tay, có thể gọi và nhắn tin màu đen, đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng ngày 28/8/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình xác định: *Tổng khối lượng chất bột màu trắng trong 03 gói nhỏ là 0,16 gam (gói 1: 0,04g; gói 2: 0,07g; gói 3: 0,05g)*.

Tại bản kết luận số: 224/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 03/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: "*Chất bột dạng cục màu trắng*

trong 03 gói giấy trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Văn B và Bùi Văn T gửi giám định có tổng khối lượng 0,16 gam là ma túy, loại Heroine."

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-HS ngày 11/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Bùi Văn T và Bùi Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 12 *(mười hai)* đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/8/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn B từ 12 (*mười hai)* đến 18 (*mười tám*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/8/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu được trong vụ án sau khi giám định đã hoàn trả để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Trả lại cho ông Bùi Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm Giang Bãi, xã Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS 28N1-284.23; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 016809, họ tên chủ xe, Bùi Văn Quý, Địa chỉ: X Trào, Văn Sơn, Lạc Sơn, Hòa Bình.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn B 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn B.

- Tuyên tịch thu để phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, đã qua sử dụng của Bùi Văn T và 01 chiếc đồng hồ thông minh, có thể gọi và nhắn tin đã qua sử dụng của Bùi Văn B.

Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo Bùi Văn T lưu trong điện thoại tên " Chau Hai", số thuê bao 0328140061, bị cáo khai đã được mua ma túy với người đó ngày 27/8/2019 và vào các ngày 24/8/2019; ngày 26/8/2019. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với hành vi mua ma túy vào thời điểm trước ngày 27/9/2019. Quá trình điều tra xác định Bùi Văn T mục đích mua về sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết, không có mục đích khác. Vì vậy không đủ chứng cứ kết luận bị cáo Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thời điểm trước ngày 27/8/2019.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn B để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa và tranh tụng các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn B trình bày: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn B đều xin được miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội và hình phạt: Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 27/8/2019, trên tuyến đường quốc lộ 6, thuộc địa phận xóm Tòng, xã Tòng Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn B bị tổ công tác Công an huyện Mai Châu bắt quả tang khi đang tàng trữ 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,16 gam. Qua đấu tranh khai thác xác định nguồn gốc số ma túy trên là của Bùi Văn T đã trực tiếp mua được với một người đàn ông không biết, tên tuổi địa chỉ. Mục đích Bùi Văn T mua ma túy là để cùng Bùi Văn B sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình truy tố đối với các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét về hành vi của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, các bị cáo là một người chồng, người cha, là trụ cột của gia đình đáng nhẽ các bị cáo phải tu trí làm ăn, làm gương cho con cái, Song vì cần có chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nên các bị cáo vẫn cố tình, bất chấp quy định cấm của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có một mức án nghiêm

khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Xét mức độ hành vi phạm tội và cá thể hóa vai trò của từng bị cáo:

- Đối với bị cáo Bùi Văn T: Là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Bùi Văn B cùng đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo là người trực tiếp bỏ tiền ra và trực tiếp mua ma túy, sau đó đưa cho bị cáo Bùi Văn B cầm và đi tìm nơi để sử dụng. Vì vậy bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án.

- Đối với bị cáo Bùi Văn B: Đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực, khi được bị cáo Bùi Văn T rủ cùng đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo biết hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không can ngăn mà còn sử dụng xe mô tô để chở Bùi Văn T đi tìm mua ma túy, sau khi mua được ma túy bị cáo là người trực tiếp cất giấu ma túy. Vì vậy bị cáo giữ vai trò sau bị cáo Bùi Văn T.

Hội đồng xét xử xét cần phải xử phạt các bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục từng bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Xét thấy, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, gia đình không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét:

- Đối với 0,16 gam ma túy, loại Heroine trong vụ án sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả lại 0,09 gam ma túy, loại Heroine được niêm phong trong phong bì Mẫu giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình. Cần được tịch thu để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-284.23 và 01 đăng ký xe máy số: 016809, họ tên chủ xe, Bùi Văn Quý, Địa chỉ: X Trào, Văn Sơn, Lạc Sơn, Hòa Bình, kết quả điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Bùi Văn H, sinh năm 1971, trú tại xóm Giang Bãi, xã Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình là bố đẻ của Bùi Văn B. Việc Bùi Văn B sử dụng xe để cùng Bùi Văn T đi mua ma túy ông Bùi Văn H không biết, không có lỗi. Vì vậy Hội đồng xét xử xét cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn H.

- Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn B thuộc sở hữu của bị cáo Bùi Văn B. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo. Vì vậy cần tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Văn B.

- Đối với 01 chiếc đồng hồ thông minh, có thể gọi và nhắn tin đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn B, quá trình điều tra xác định chiếc đồng hồ dùng để liên lạc trao đổi về việc đi tìm mua ma túy với bị cáo Bùi Văn T. Vì vậy cần tịch thu để phát mại sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, đã qua sử dụng của Bùi Văn T. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là phương tiện để Bùi Văn T trao đổi mua ma túy với người đàn ông tại khu vực đèo thuộc xã Tòng Đậu, huyện Mai Châu. Vì vậy cần tịch thu để phát mại sung quỹ nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo Bùi Văn T lưu trong điện thoại tên " Chau Hai", số thuê bao 0328140061, bị cáo khai đã được mua ma túy ngày 27/8/2019 và vào các ngày 24/8/2019; ngày 26/8/2019. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh, nhận dạng, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với hành vi mua ma túy vào thời điểm cuối năm 2018 và 02 lần vào tháng 8 năm 2019. Quá trình điều tra xác định Bùi Văn T mục đích mua về sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết. Không có mục đích khác. Vì vậy không đủ chứng cứ kết luận bị cáo Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thời điểm trước ngày 27/8/2019. Do đó Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn B để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn B phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Văn T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/8/2019.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Văn B 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/8/2019.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy trong vụ án sau khi giám định đã hoàn trả lại được niêm phong trong 01 phong bì Mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình mang tên Bùi Văn B và Bùi Văn T để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Trả lại cho ông Bùi Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: xóm Giang Bãi, xã Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS 28N1-284.23 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 016809, họ tên chủ xe, Bùi Văn Quý, Địa chỉ: X Trào, Văn Sơn, Lạc Sơn, Hòa Bình.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn B 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn B.

- Tịch thu để phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn T.

- Tịch thu để phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc đồng hồ thông minh, có thể gọi và nhắn tin đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn B.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 25/THA ngày 02/03/2020)

3.Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn B mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;

- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Quyết Thắng;
- Bị cáo và NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Lò Văn Dần

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**